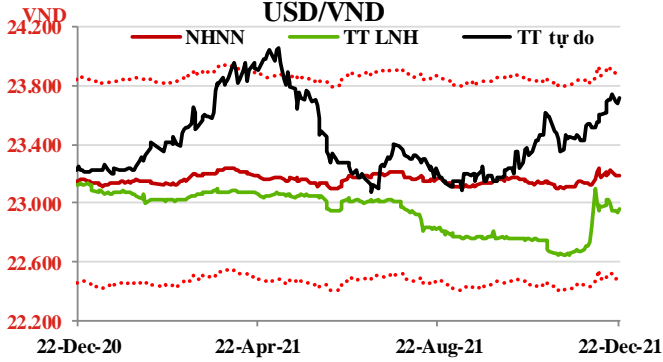


**Tin trong nước ngày 22/12**

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 22/12, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.183 VND/USD, giảm trở lại 07 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá mua giao ngay và tỷ giá bán được NHNN giữ nguyên niêm yết lần lượt ở mức 22.650 VND/USD và 23.150 VND/USD. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên ở mức 22.950 VND/USD, tăng trở lại 15 đồng so với phiên 21/12. Tỷ giá trên thị trường tự do giữ nguyên ở cả hai chiều mua vào và bán ra, giao dịch tại 23.650 VND/USD và 23.710 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 22/12, lãi suất chào bình quân LNH VND tăng mạnh 0,20 - 0,29 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên trước đó, cụ thể: ON 1,27%; 1W 1,63%; 2W 1,77 và 1M 1,93%. Lãi suất chào bình quân LNH USD đi ngang ở kỳ hạn ON trong khi giảm 0,01 - 0,02 đpt ở các kỳ hạn còn lại, giao dịch tại: ON 0,16; 1W 0,19%; 2W 0,24%, 1M 0,30%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp tăng ở hầu hết các kỳ hạn ngoại trừ giảm ở kỳ hạn 15Y, cụ thể: 3Y 0,69%; 5Y 0,84%; 7Y 1,21%; 10Y 2,11%; 15Y 2,37%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Phiên hôm qua, NHNN chào thầu 5.000 tỷ đồng trên kênh cầm cố với kỳ hạn 14 ngày, lãi suất ở mức 2,50%. Không có khối lượng trúng thầu, không có khối lượng lưu hành trên kênh này.
- Thị trường trái phiếu:** Ngày 22/12, KBNN huy động thành công 4.350/7.500 tỷ đồng TPCP (tỷ lệ trúng thầu 58%). Trong đó, kỳ hạn 5 năm đấu thầu thất bại, kỳ hạn 10 năm huy động được 1.779/2.000 tỷ đồng, kỳ hạn 15 năm huy động 2.564/3.000 tỷ đồng, kỳ hạn 20 năm huy động 7/2.000 tỷ đồng. Lãi suất trúng thầu kỳ hạn 10 năm tại 2,08%/năm (không đổi), kỳ hạn 15 năm tại 2,33%/năm (-0,01%), kỳ hạn 20 năm tại 2,75%/năm (-0,02%).
- Thị trường chứng khoán:** Hôm qua, cả 3 chỉ số đều giảm nhẹ chủ yếu do các nhóm ngành lao dốc là chứng khoán, ngân hàng và thép. Chốt phiên, VN-Index giảm nhẹ 1,07 điểm (-0,07%), xuống 1.477,67 điểm; HNX-Index giảm 1,91 điểm (-0,42%) xuống 453,10 điểm; UPCoM-Index giảm 0,44 điểm (-0,40%), đóng cửa tại 110,93 điểm. Thanh khoản thị trường tăng vọt với tổng giá trị giao dịch đạt gần 40.000 tỷ VND. Khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 121 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Bộ Tài chính vừa trình Chính phủ báo cáo Quốc hội thông qua dự toán NSNN năm 2022 với nội dung chủ yếu như sau:** Dự toán thu NSNN năm 2022: 1.411,7 nghìn tỷ đồng, đạt tỷ lệ huy động vào NSNN khoảng 15,1% GDP; từ thuế, phí khoảng 12,7% GDP. Trong đó: thu nội địa chiếm 83,4% tổng thu NSNN, với tốc độ tăng thu nội địa từ thuế, phí khoảng 6% so với ước năm 2021; thu dầu thô chiếm 2% tổng thu NSNN; thu cân đối từ hoạt động XNK chiếm 14,1% tổng thu NSNN, tăng khoảng 5% so với ước năm 2021. Dự toán chi NSNN 1.784,6 nghìn tỷ đồng, tăng 76,9 nghìn tỷ đồng (+4,50%) so dự toán năm 2021. Cụ thể: Chi ĐTPT 526,1 nghìn tỷ đồng, chiếm 29,5% tổng chi NSNN; Chi trả nợ lãi, viện trợ, dự trữ quốc gia 107,2 nghìn tỷ đồng, chiếm 6% tổng chi NSNN; chi thường xuyên 1.112,1 nghìn tỷ đồng, chiếm 62,3% tổng chi NSNN; Dự phòng NSNN 39 nghìn tỷ đồng. Bội chi NSNN khoảng 4% GDP; Nghĩa vụ trả nợ trực tiếp của CP bằng khoảng 21-22% tổng thu NSNN; Nợ công đến cuối năm 2022 khoảng 43-44% GDP.


**Lãi suất LNH**
**Trái phiếu**

Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	1.27	0.23	0.16	0.00	3Y	0.69	0.007
1W	1.63	0.29	0.19	-0.01	5Y	0.84	0.005
2W	1.77	0.24	0.24	-0.01	7Y	1.21	0.001
1M	1.93	0.20	0.30	-0.02	10Y	2.11	0.004
2M	2.03	0.09	0.38	-0.01	15Y	2.37	-0.006
3M	2.22	0.16	0.48	0.00			
6M	2.33	0.13	0.74	-0.01			
9M	2.46	0.03	1.06	-0.02			
1Y	2.95	-0.05	1.17	0.00			

Nguồn: Reuters

**Giao dịch mua kỳ hạn trên OMO (tỷ đ)**

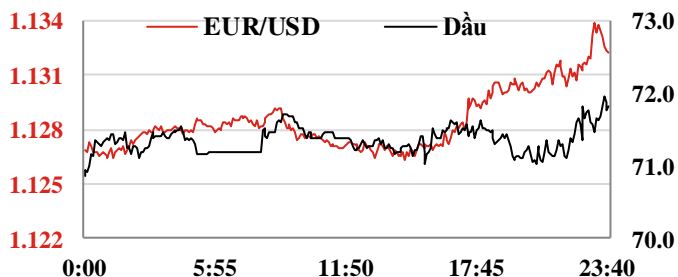
Ngày	Phiên	Kỳ hạn (ngày)	Lãi suất (%)	KL gọi thầu	KL trúng	KL đến hạn	Bom/hút ròng	KL lưu hành
22-12-21	1	14	2.50	5,000	-	-	-	-
21-12-21	1	14	2.50	5,000	-	-	-	-
20-12-21	1	91	2.50	5,000	-	-	-	-

**Thị trường TPCP sơ cấp**

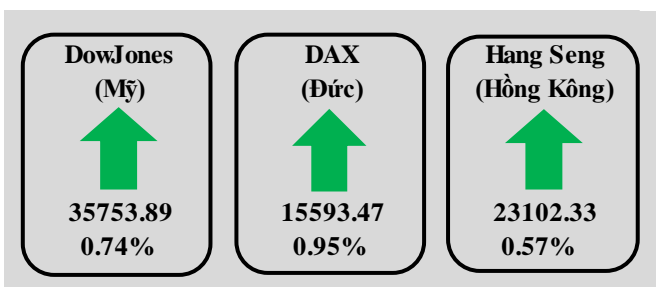
đơn vị: tỷ đồng

TCPH	Ngày ĐT	Kỳ hạn	KL gọi thầu	KL trúng thầu	LS trúng thầu	Thay đổi
MOF	22-Dec-21	5	500	0	0.00%	0.00%
MOF	22-Dec-21	10	2000	1779	2.08%	0.00%
MOF	22-Dec-21	15	3000	2564	2.33%	-0.01%
MOF	22-Dec-21	20	2000	7	2.75%	-0.02%
<b>Tổng</b>			<b>7500</b>	<b>4350</b>		

	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1477.67	453.10	110.93
%/ngày	-0.07%	-0.42%	-0.40%
%/31/12/2020	33.86%	123.1%	49.0%
KLGD (tr.đ.vị)	1069.41	142.41	94.2
GTGD (tỷ đ)	33627.36	4163.30	1882.85
NDINN mua (tỷ đ)	1308.82	13.71	0.76
NDINN bán (tỷ đ)	1098.39	345.76	0.55



	22 Dec 21	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	96.08	-0.43%	-0.45%	6.83%
USD/CNY	6.37	-0.03%	0.03%	-2.38%
USD/EUR	0.88	-0.36%	-0.34%	7.85%
USD/JPY	114.11	0.03%	0.08%	10.53%
USD/KRW	1190.21	-0.04%	0.48%	9.75%
USD/SGD	1.36	-0.21%	-0.29%	3.05%
USD/TWD	27.76	-0.13%	-0.07%	-1.11%
USD/THB	33.65	-0.09%	0.69%	12.02%
USD/VND Trung tâm	23183	-0.03%	-0.05%	0.22%
USD/VND LNH	22950	0.07%	-0.35%	-0.60%
USD/VND tự do	23650	0.00%	-0.04%	1.50%
Vàng	1803.40	0.84%	1.48%	-4.91%
Dầu	72.76	2.31%	2.67%	49.96%



Kỳ hạn	LIBOR		SIBOR	
	USD	TĐ	USD	TĐ
ON	0.0705	-0.0024		
SW	0.0719	-0.0048		
1M	0.1028	-0.0015	0.3024	0.0000
2M	0.1549	-0.0039		
3M	0.2114	-0.0046	0.4375	0.0000
6M	0.3264	0.0009	0.5932	0.0000
1Y	0.5534	0.0114	0.0000	0.0000
SOFR Index	1.0424	0.0000	0.0000	0.0000

Số liệu SIBOR ngày 21/12/2021

### Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	1,25%	0,25%	15/03/2020	25/01/2022
Châu Âu	EUR	0,5%	0,00%	10/02/2016	03/02/2022
Anh	GBP	0,10%	0,25%	16/12/2021	03/02/2022
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	17/01/2022
Australia	AUD	0,25%	0,10%	03/11/2020	01/02/2022

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

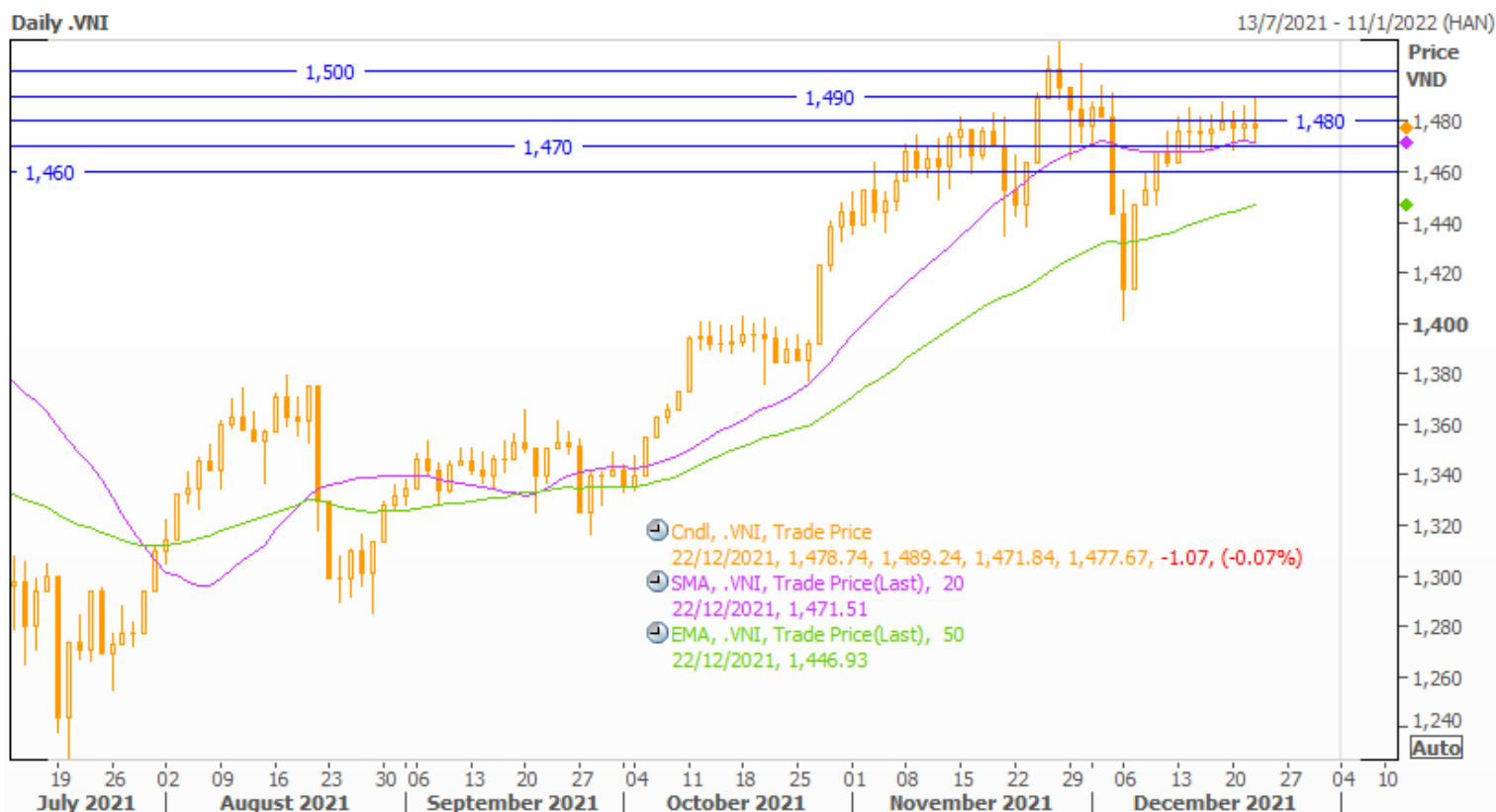
## Tin quốc tế

- Kinh tế Mỹ đón một số thông tin tích cực.** Đầu tiên, GDP của nước Mỹ chính thức tăng 2,3% q/q trong quý III/2021, trái với dự báo rằng mức tăng không có sự điều chỉnh ở 2,1% theo báo cáo sơ bộ. Trong quý II trước đó, GDP của nước Mỹ 6,7% q/q. Tiếp theo, niềm tin tiêu dùng tại nước Mỹ do Conference Board khảo sát được ở mức 115,8 điểm trong tháng 12, cao hơn mức tăng 111,9 điểm của tháng 11 và đồng thời cao hơn mức 111,1 điểm theo dự báo. Cuối cùng, doanh số bán nhà cũ tại Mỹ ghi nhận ở mức 6,46 triệu căn trong tháng 11, cao hơn một chút so với mức 6,34 triệu của tháng trước đó nhưng thấp hơn không nhiều so với mức 6,55 triệu căn theo kỳ vọng.
- GDP của nước Anh sau điều chỉnh cho thấy mức phục hồi trong quý III/2021 yếu hơn ước tính.** Văn phòng Thống kê quốc gia Anh ONS cho biết GDP của nước này chính thức tăng 1,1% q/q trong quý III, điều chỉnh xuống từ mức tăng 1,3% theo kết quả thống kê sơ bộ. Theo đó, mức GDP trong quý vừa qua vẫn thấp hơn khoảng 1,5% so với thời điểm trước khi bị tác động bởi dịch Covid-19. Bên cạnh đó, ONS cũng tính toán lại, điều chỉnh mức giảm của GDP trong năm 2020 thành 9,4%; không chênh lệch như mức giảm 9,7% đã công bố hồi đầu năm nay. Cũng liên quan tới kinh tế Anh, cán cân vãng lai của quốc gia này thâm hụt 24,4 tỷ GBP trong quý III vừa qua, sâu hơn nhiều so với mức thâm hụt 13,5 tỷ của quý trước đó, và đồng thời sâu hơn mức thâm hụt 15,8 tỷ theo dự báo.

### Lịch công bố các chỉ số kinh tế:

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
22-12	14:00	*	Cán cân vãng lai Anh Q3	-24.4B	-15.8B	-13.5B
22-12	14:00	*	GDP chính thức Anh qq Q3	1.1	1.3	1.3
22-12	20:30	**	GDP chính thức Mỹ qq Q3	2.3	2.1	2.1
22-12	22:00	**	Niềm tin tiêu dùng Mỹ Conference Board T12	115.8	111.1	111.9
22-12	22:00	**	Doanh số bán nhà cũ Mỹ T11	6.46M	6.55M	6.34M
23-12	20:30	***	PCE lõi Mỹ mm T11		0.4	0.4
23-12	20:30	**	Giá trị đơn đặt hàng hàng hóa lâu bền lõi Mỹ mm T11		0.6	0.5
23-12	20:30	**	Giá trị đơn đặt hàng hàng hóa lâu bền toàn phần Mỹ mm T11		1.9	-0.4
23-12	22:00	*	Doanh số bán nhà mới tại Mỹ T11		770K	745K

## VN-INDEX



VN-Index giảm nhẹ xuống mức 1477,67 điểm. VN-Index có thể sẽ cố gắng hồi phục trở lại để thoát khỏi vùng giằng co và đi ngang trong khoảng 1.470-1.490 điểm.

*Nguỡng hỗ trợ: 1.470 – 1.460*

*Nguỡng kháng cự: 1.490 – 1.500*

## NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội  
ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

### TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

#### Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm

Email: ninhnh1@msb.com.vn

Hoàng Thị Thu Trang - CVCC Phân tích

Email: trangtt5@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CV Phân tích

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: [Research@msb.com.vn](mailto:Research@msb.com.vn)